

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

#### HSX:

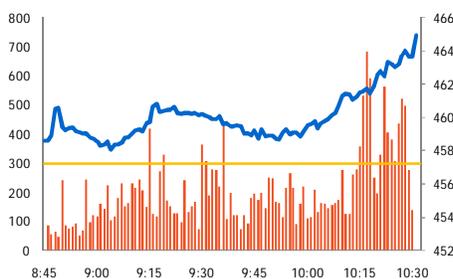
##### Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>VN-Index</b>	464.94	↑ 7.74	1.69%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	27.35	↑ 4.00	17.16%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	623.96	↓ -7.90	-1.25%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	41.51	↑ 2.88	7.45%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	57.42	↑ 10.47	22.31%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	3.01	↓ -0.85	-22.05%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	2.45	↑ 1.34	121.80%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	113.43	↓ -121.52	-51.72%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	78.41	↑ 48.03	158.14%

#### Nhận định thị trường:



#### Biến động trong ngày



Đóng cửa phiên giao dịch ngày 06/04/2011, VNINDEX tạo nên 1 cây nến trắng, đánh dấu 1 phiên tăng mà sức tăng được duy trì trong suốt cả phiên giao dịch. Chênh lệch cung cầu mặc dù không lớn lắm, KL đặt mua lớn hơn KL đặt bán 8 triệu đơn vị cổ phiếu, nhưng lại phân bố ở mức giá cao hơn nhiều so với phiên trước đó, khiến thị trường tăng mạnh trở lại.

Phiên giao dịch ngày hôm nay tạo ra một số tín hiệu tích cực khi tăng giá mạnh mẽ khi bật lên từ hỗ trợ 450 điểm, kèm theo sự gia tăng nhẹ về KLGD, tạo nên phân kỳ tích cực trên các công cụ RSI(sức tăng giá), MFI(dòng tiền).

VNINDEX vẫn chưa thoát ra khỏi xu thế sideways/giảm điểm nhẹ trong ngắn hạn. Hiện tại, ngưỡng kháng cự gần nhất tại 470 điểm. Vẫn cần thêm 1 phiên giao dịch nữa để kiểm tra với ngưỡng kháng cự 470 điểm. Nếu vào phiên sắp tới VNINDEX có dấu hiệu cầu yếu thì sẽ rơi vào kịch bản thị trường tiếp tục sideways trong khu vực 450-470 điểm. Ngược lại nếu lực mua tiếp tục được duy trì trong phiên ngày mai, giúp VN-Index phá vỡ kháng cự 470 thì có khả năng sẽ duy trì được đà tăng vài phiên sau đó cho tới khi VN-Index chạm mức 490 điểm.

Việc thị trường tăng điểm mạnh ngày hôm nay có một phần rất lớn do yếu tố tâm lý NĐT. Với mức giá hiện tại được coi là quá rẻ, và NĐT nắm giữ cổ

#### Phạm Bình - GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

phiếu hoàn toàn không muốn bán ra đã tạo ra cung khan hiếm. Tuy nhiên vẫn chưa có dấu hiệu cho một sóng tăng vững chắc của thị trường trong điều kiện thiếu vắng sự hỗ trợ của thông tin về chính sách vĩ mô.

Trong ngày hôm nay có thông tin về việc tập đoàn than Khoáng Sản Vinacomin đã được bộ tài chính chấp thuận tăng giá than bước 1 từ ngày 1/4/2011 với mức tăng 20 – 40%. Cùng với tin này, tin tăng lương tối thiểu 13,6% lên 830.000 đồng theo nghị định 22 do chính phủ ban hành có thể sẽ tiếp tục là các khó khăn.

Phiên hôm nay, FPT tiếp tục được khối ngoại mua rất mạnh với giá trần, và duy trì mức giá trần từ đầu đến cuối phiên với 324 ngàn cổ phiếu khớp lệnh. Giá FPT đã vượt ra ngoài dải Bollingerband (25) và có dấu hiệu tiếp tục tăng cho thấy sức tác động rất lớn của thông tin thoát vốn khỏi EVN telecom. Các chỉ báo kỹ thuật khác chưa cho thấy mức độ Quá Mua với FPT.

Hôm nay LCG có thông tin về việc trình đại hội cổ đông chi trả cổ tức năm 2010 với mức 70% trong đó 20% bằng tiền mặt và 50% bằng cổ phiếu. LCG đã tăng trần từ đầu phiên với lực cầu rất mạnh kéo dài suốt từ đầu đến cuối phiên, KLGD tới hơn 800 ngàn CP. Xét về mặt kỹ thuật, NĐT có thể xem xét mua LCG ở mức giá hiện tại nếu dấu hiệu thị trường tốt lên. Kháng cự gần nhất của LCG ở mức 27. Các chỉ báo đang thể hiện phân kỳ tăng, rất tích cực.

Chúng tôi cho rằng chưa có đủ căn cứ để kỳ vọng quá nhiều vào con sóng tăng của thị trường. NĐT nên thận trọng trong phiên giao dịch tới trước khi có quyết định giải ngân. Nếu TT tiếp tục sideways trong khu vực 450-470 điểm thì việc mua đuổi với mức giá cao sẽ mang lại thiệt thòi cho quý khách hàng.

**HNX:**

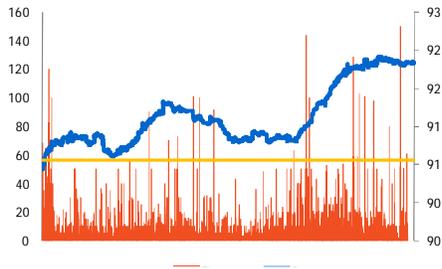
**Nhận định thị trường:**

**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	91.83 ↑	1.27	1.40%
KLGD (triệu ck)	28.00 ↑	7.04	33.57%
GTGD (tỷ đồng)	410.33 ↑	108.37	35.89%
Tổng cung (triệu ck)	38.87 ↑	5.23	15.56%
Tổng cầu (triệu ck)	50.06 ↑	8.72	21.10%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.47 ↑	0.02	3.43%
KL bán (triệu ck)	1.16 ↑	1.06	1075.58%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.08 ↓	-0.99	-12.29%
Giá trị bán (tỷ đồng)	12.60 ↑	11.14	760.25%

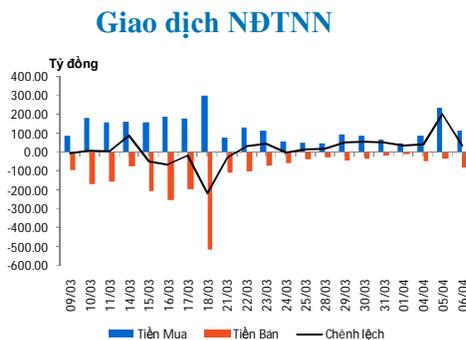
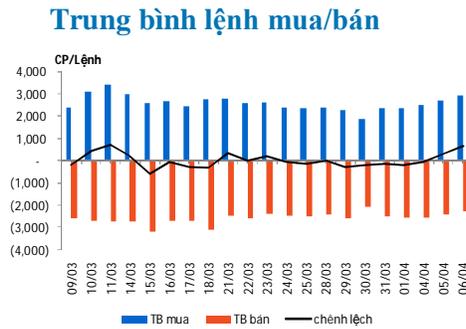
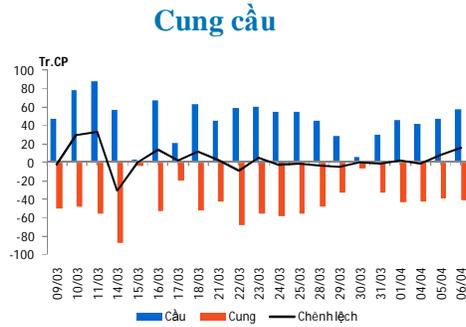


**Biến động trong ngày**



- HNX cũng tương tự HOSE, với một phiên bật tăng mạnh ngay tại mức hỗ trợ 90 điểm, KLGD tăng cao hơn và tạo ra phân kỳ tích cực trên các công cụ kỹ thuật. Chỉ báo cho rằng có thể có 1 sóng tăng ngắn hạn trên HNX.
- Tuy nhiên, sóng tăng này có thể sẽ rất ngắn. Bollinger band của HNX rất hẹp, các chỉ báo dao động xung động như Volatility (-33) cho thấy mức độ giới hạn biến động của HNX bây giờ sẽ khá nhỏ. Kháng cự gần nhất của HNX-Index nằm tại 95 điểm, trùng với dải trên của bollingerbands.
- Các mã cổ phiếu trên HNX có dòng tiền vào mạnh, và có tín hiệu kỹ thuật tích cực: VCG, SHN, VND, ICG. Các tín hiệu tích cực: giá nằm ngay sát ngưỡng hỗ trợ mạnh, có 1 phiên bật tăng trần với KLGD cải thiện tăng đáng kể, bollinger band khá rộng thể hiện khả năng còn có thể tăng giá tiếp tục, phân kỳ tăng của các công cụ RSI, MFI.
- Chúng tôi cho rằng NĐT cạnh mua cần phải vô cùng thận trọng. Ngược lại những NĐT nắm giữ cổ phiếu, không phải chịu áp lực giao dịch với T + 4 thì hoàn toàn có thể giữ cổ phiếu thêm 1 – 2 phiên để theo dõi thị trường.

## HSX:



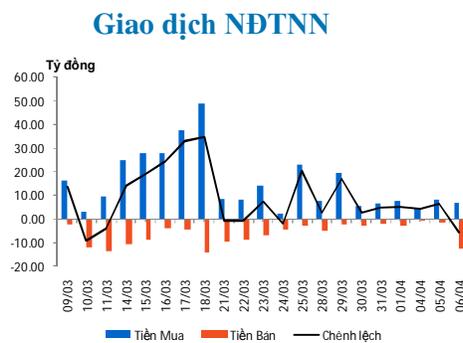
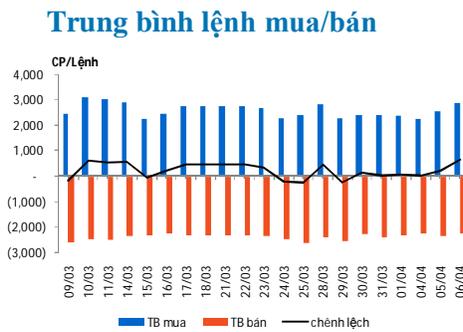
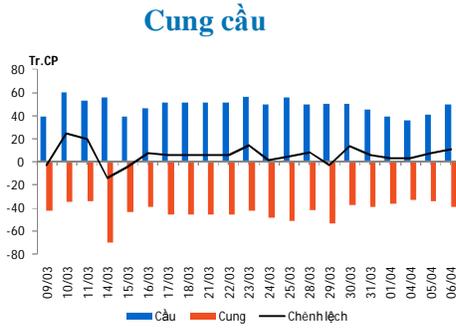
## Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Mở cửa phiên giao dịch sáng nay, VN-Index tăng nhẹ 1.31 điểm, tương đương 0.28% lên 458.51 điểm, chỉ có 600,580 đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh, tương đương 19.87 tỷ đồng. Cổ phiếu FPT tiếp tục khớp với mức giá trần ngay từ đầu phiên với lượng dư mua hơn 300,000 cổ phiếu. VNM, VIC, MSN, BVH giao dịch đều yếu. Đáng chú ý là LCG cũng được khớp với giá trần ngay từ đầu phiên giao dịch với chỉ hơn 25,000 cổ phiếu khớp lệnh. Sang đợt khớp lệnh liên tục, lực cầu tiếp tục được củng cố với lượng mua tăng liên tục trên nhóm cổ phiếu bluchips và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như DPM, FPT, LCG, PVF, ITC... Đến cuối giờ khớp lệnh liên tục, cổ phiếu dẫn dắt thị trường là SSI cũng được khớp với mức giá trần với KLGD đạt hơn 1 triệu CP khớp lệnh. Chốt phiên giao dịch khớp lệnh liên tục, VNINDEX tăng 6.47 điểm (1,41%) lên mức 463.67 điểm với KLGD 22,3 triệu cổ phiếu tương đương 524.02 tỷ. FPT và LCG tiếp tục duy trì giá trần. LCG có KLGD tăng dần, lên tới 800,000 đơn vị cổ phiếu khớp lệnh trong phiên. Ngoài ra một số bluchip như DPM, ITC, SSI,... cũng đã khớp giá trần với KLGD được cải thiện tăng. Ngoài ra, nhiều cổ phiếu penny và midcap cũng tăng giá kịch biên độ. Đợt 3, VNINDEX tiếp tục củng cố sức mạnh bằng các lệnh mua ATC được đưa vào. Lúc này lượng bán ra cũng đã giảm dần. Đợt khớp lệnh cuối cùng, VNINDEX đóng cửa mức 464.94 điểm, tăng 7.74 điểm (+1.69%), giao dịch trở nên ít ỏi vì lực bán ra đã dừng lại. Ngoài ra VNINDEX cũng được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khi MSN, BVH, VNM đều có mức tăng giá nhẹ. VIC đóng cửa ở mức giá tham chiếu.

Khối lượng giao dịch sáng nay tăng so với phiên trước đó, tổng KLGD đạt 27.34 triệu cổ phiếu, tương đương gần 624 tỷ đồng. Toàn sàn có 166 mã tăng giá, 50 mã giảm giá và 52 mã đứng giá.

Phiên giao dịch hôm nay, khối ngoại tiếp tục mua ròng, tuy nhiên KL bán ra tăng khá mạnh so với phiên trước đó. Khối ngoại mua vào 3,009,450 chứng khoán với giá trị là hơn 113.4 tỷ đồng, giảm 22% về khối lượng và giảm 51.7% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 2,446,000 chứng khoán với giá trị là trên 78.4 tỷ đồng, tăng 121% về khối lượng và tăng 158% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. FPT tiếp tục là cổ phiếu tăng trần với lực mua chủ yếu từ khối ngoại. VNM được khối ngoại mua thỏa thuận 1,6 triệu cổ phiếu.

## HNX:



## Diễn biến thị trường Hà Nội:

Phiên hôm nay, sàn HNX đã có một phiên tăng điểm với mức tăng được duy trì suốt phiên giao dịch. Đợt khớp lệnh mở cửa bên HOSE kết thúc, HNX chỉ tăng rất nhẹ, duy trì mức 90.63 điểm với gần 4.4 triệu CP được chuyển nhượng tương đương 66 tỷ đồng. Đến 9h30, HNX-Index tăng nhẹ 0.54 điểm, lên 91.1 điểm. Thanh khoản đạt hơn 9 triệu đơn vị, trị giá 133 tỷ đồng. Nhóm cổ phiếu VND, VCG, THV, PVX, SHN tăng giá mạnh, giao dịch mạnh và sôi động đã tác động tích cực tới chỉ số HNX INDEX. Khi HOSE bắt đầu với đợt khớp lệnh định kỳ cuối cùng, HNX-Index đang tăng 1.21 điểm, tương ứng 1.34% lên mức 91.77 điểm. Các mã cổ phiếu như THV, VCG, LCS, ICG, SHN đều đã được khớp với giá trần, lượng bán ra sụt giảm khiến giao dịch bắt đầu chững lại, lực mua chiếm ưu thế mạnh. Toàn sàn có 192 mã tăng giá, 69 mã giảm giá và 122 mã đứng giá, KLGĐ đạt 19 triệu CP với giá trị hơn 292 tỷ đồng. Đóng cửa phiên giao dịch, HNX-Index ở mức 91.83 điểm tăng 1,27 điểm tương đương mức 1.4%. Các mã VCG, ICG, THV, LCS, SHN, VND, ... mặc dù cuối phiên có thêm lực bán ra khá mạnh song vẫn giữ được mức giá khớp trần nhà khối lượng dư mua tương đối lớn.

Khối lượng giao dịch sáng nay tăng so với phiên trước đó, tổng KLGĐ đạt 27.1 triệu cổ phiếu, tương đương 393.35 tỷ đồng. Toàn thị trường có 192 mã tăng giá, 69 mã giảm giá và 122 mã đứng giá.

Phiên giao dịch hôm nay trên sàn HNX khối ngoại đã chuyển sang trạng thái bán ròng. Khối ngoại mua vào 467,000 chứng khoán với giá trị là hơn 7 tỷ đồng, tăng 3.5% về khối lượng và giảm 12.5% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 1,160,300 cổ phiếu với giá trị là trên 12.6 tỷ đồng, tăng gấp 10 lần về khối lượng. Khối ngoại bán mạnh nhất là KLS với KL bán ròng 847,300 cổ phiếu, kế đó là BVS với KL bán ròng 36,000 cổ phiếu.

## TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

### ***DPM- Tổng CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí: giảm 16% chỉ tiêu lợi nhuận ròng năm 2011***

DPM dự kiến trình ĐHCĐ thường niên 2011 chỉ tiêu tổng doanh thu năm 2011 là 7,000 tỷ đồng, chỉ tăng nhẹ 0.1% so thực hiện của năm 2010, nhưng lợi nhuận sau thuế giảm đến 16% xuống còn 1,430 tỷ đồng. Trong lần đại hội này, HĐQT công ty cũng sẽ trình cổ đông thông qua một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trong chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2015, tầm nhìn đến 2025. Cụ thể:

- đến 2015 lĩnh vực kinh doanh hóa chất của DPM sẽ chiếm 20 - 30% thị phần.
- chiếm 7 - 10% thị phần hoá chất nông nghiệp.
- doanh số lĩnh vực sản xuất hoá chất đạt hơn 1,000 tỷ đồng .

Với các dự án đầu tư giai đoạn 2011-2015, tổng nhu cầu vốn đầu tư là gần 23,000 tỷ đồng. Để đáp ứng vốn đầu tư cho chiến lược phát triển, Tổng công ty ngoài việc sử dụng nguồn vốn từ lợi nhuận và khấu hao hàng năm, sẽ xem xét thêm phát hành cổ phiếu, trái phiếu, huy động vốn dưới hình thức góp vốn cổ phần và vay từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.

### ***PVI – Tổng công ty bảo hiểm Dầu khí: Thông báo đăng ký giao dịch cổ phiếu quỹ***

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị, PVI đăng ký mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ của PVI tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Thời gian dự kiến giao dịch từ ngày 12/04/2011 tới ngày 12/06/2011.
- Mã chứng khoán: PVI.
- Phương thức giao dịch là khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận với nguyên tắc xác định giá theo thị trường và tối đa bằng giá trị sổ sách.
- Công ty chứng khoán được ủy quyền thực hiện việc mua: CTCP Chứng khoán Dầu khí (PSI).
- Tổng số lượng đăng ký mua lại là 3.999.300 cổ phiếu.

### Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 33 cổ phiếu niêm yết có 26 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 3 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 6,09%), PCG (tăng 5.48%), PVF (tăng 5%) và PXL (tăng 5%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVV giảm 6,57%. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,36% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 7 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 06/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,700	1,500	↑ 5.48	0.71	9.60	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,100	70,500	→ 0.00	0.47	1.60	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	9,200	68,900	↑ 2.22	0.79	5.78	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,500	517,700	↑ 1.56	1.48	17.14	HNX
6	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	11,500	37,000	↑ 0.88	0.65	2.55	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,900	93,800	↓ -0.83	1.14	25.30	HNX
8	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,200	29,800	↓ -1.20	N/A	N/A	HNX
9	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,500	280,500	↑ 4.40	0.72	3.61	HNX
10	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,200	58,000	↑ 2.50	0.34	2.44	HNX
11	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	28,900	198,000	↑ 3.96	1.55	8.28	HNX
12	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	23,000	251,900	↑ 4.07	1.43	4.34	HNX
13	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	12,200	79,800	↑ 6.09	1.01	6.73	HNX
14	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,900	917,300	↑ 2.76	1.28	10.63	HNX
15	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,200	48,000	↑ 1.18	1.46	10.63	HNX
16	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	9,200	274,000	↑ 2.22	0.41	4.08	HNX
17	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,300	24,600	↑ 3.33	0.78	4.13	HNX
18	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	21,300	122,500	↑ 2.40	1.99	57.59	HNX
19	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	18,500	182,200	↓ -6.57	1.22	9.21	HNX
20	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	16,700	1,717,200	↑ 3.73	0.74	1.31	HNX
21	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	10,500	3,100	→ 0.00	0.98	23.17	HNX
22	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	37,000	636,260	↑ 4.82	2.21	5.98	HSX
23	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,900	263,290	↑ 0.72	1.24	7.60	HSX
24	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,200	130,220	↑ 3.33	2.51	11.19	HSX
25	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	10,100	48,220	↑ 3.06	0.89	6.98	HSX
26	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	51,500	126,870	↑ 1.98	3.97	19.74	HSX
27	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,000	295,670	↑ 5.00	1.86	25.10	HSX
28	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	7,900	53,020	↑ 2.60	1.02	62.34	HSX
29	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	10,000	52,010	↑ 4.17	0.85	2.28	HSX
30	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,300	99,940	↑ 5.00	0.59	12.74	HSX
31	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,000	13,840	↑ 2.56	0.72	9.07	HSX
32	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,800	72,670	→ 0.00	1.16	N/A	HSX
33	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,800	12,020	→ 0.00	0.79	N/A	HSX
34	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,500	4,000	↓ -4.49	N/A	N/A	UPCOM
35	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4,000	5,000	↓ -2.44	0.38	N/A	UPCOM
36	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,300	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
37	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,500	1,800	↑ 4.84	0.59	N/A	UPCOM
38	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,500	5,700	↑ 1.56	0.58	N/A	UPCOM
39	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,200	-	→ 0.00	0.42	N/A	UPCOM
40	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

\* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,075,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	2.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.0	3,000,000	110	22/12/201	Từ 06/12/2010

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	□00	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011

**Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết**

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh □ iên	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG		344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bia Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011

**Lịch niêm yết lần đầu**

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
CTCP Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	UPCOM	15.00		08/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
CTG	29,100	30,000	3.09	33,703
SSI	21,600	22,600	4.63	33,183
FPT	54,500	57,000	4.59	29,891
STB	13,800	13,900	0.72	24,083
DPM	35,300	37,000	4.82	23,252

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PVF	20,000	21,000	1,000	5.00
VIS	24,000	25,200	1,200	5.00
PXL	6,000	6,300	300	5.00
TS4	18,000	18,900	900	5.00
KSH	32,100	33,700	1,600	4.98

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
IMP	46,400	44,100	-2,300	-4.96
TNA	23,000	21,900	-1,100	-4.78
SPM	53,000	50,500	-2,500	-4.72
DDM	6,700	6,400	-300	-4.48
KSB	58,500	56,000	-2,500	-4.27

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	23,375	SJS	17,872
BVH	17,119	BVH	15,187
DPM	13,250	SSI	5,449
CTG	10,442	ITA	4,718
SJS	6,764	VIC	4,529

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	14,500	15,500	6.90	39,153
KLS	9,800	10,100	3.06	30,304
VCG	20,100	21,500	6.97	29,739
THV	10,600	11,300	6.60	28,991
PVX	16,100	16,700	3.73	28,360

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GBS	12,900	13,800	900	6.98
VCG	20,100	21,500	1,400	6.97
SHN	15,800	16,900	1,100	6.96
VND	14,500	15,500	1,000	6.90
SGC	18,900	20,200	1,300	6.88

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QNC	18,700	17,400	-1,300	-6.95
HGM	99,800	92,900	-6,900	-6.91
VGP	14,700	13,700	-1,000	-6.80
GLT	22,200	20,700	-1,500	-6.76
KMT	10,400	9,700	-700	-6.73

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	1,324	KLS	9,892
VCG	1,252	PVX	835
PVX	777	BVS	791
VNC	688	BKC	323
PVS	660	NTP	246

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**